

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2020/HS-ST

Ngày: 10-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Long

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Cao Đình Nhân

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Tuyết Sương - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 90/2020/HSST ngày 08 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 123/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Bị cáo: Nguyễn Sỹ Tiến H, sinh ngày 18 tháng 02 năm 2000; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi cư trú: Tổ 5, thôn A H, xã L H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Nhân viên bán hàng; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Sỹ Tr, sinh năm 1969 và bà Lê Khắc Thị Thu v, sinh năm 1972; gia đình có 02 chị em, lớn sinh năm 1995, nhỏ là bị cáo; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện bị cáo đang được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa

*** Bị hại:**

- Ông Ngô Quốc C, sinh năm 1986 (đã chết).

Đại diện theo pháp luật của ông Ngô Quốc C có: Ông Ngô Văn H, sinh năm 1960, bà Bùi Thị D; cùng trú tại: Tổ 4, thôn Anh Hiệp, xã L H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; bà Nguyễn Thị Thanh Th, sinh năm 1990, cháu Ngô Quốc T, sinh năm 2015; cháu Ngô Nguyễn Minh Th, sinh năm 2018; cùng trú tại: Thôn Quảng Thuận, xã Q L, huyện Đ D, tỉnh Lâm Đồng. Ông H, bà Th có mặt tại phiên tòa

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Sỹ Tiến H có giấy phép lái xe hạng A1 do Sở giao thông vận tải tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 07/6/2018. Vào khoảng 13 giờ ngày 13/10/2019 Nguyễn Sỹ Tiến H điều khiển xe mô tô biển số 49E1 – 39485 theo hướng xã L H đi thị trấn L N trên Quốc lộ 27, khi đến KM 173, thuộc thôn A H, xã L H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng thì Huy điều khiển xe mô tô biển số 49E1 – 39485 vượt xe cùng chiều phía trước không đảm bảo an toàn đã lấn sang phần đường ngược chiều nên tông vào xe mô tô biển số 49F1 – 374.49 do Ngô Quốc C điều khiển hướng ngược chiều. Hậu quả vụ tai nạn giao thông: Ngô Quốc C tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, khám nghiệm tử thi cùng với các phương tiện tham gia giao thông đã xác định lỗi thuộc về Nguyễn Sỹ Tiến H điều khiển xe mô tô biển số 49E1 – 39485 không chấp hành luật giao thông đường bộ, khi điều khiển xe vượt xe cùng chiều phía trước không đảm bảo an toàn lấn sang phần đường ngược chiều gây ra tai nạn, điểm đụng và vùng va chạm nằm hoàn toàn bên phần đường của mô tô biển số 49F1 – 374.49 do Ngô Quốc C điều khiển.

Tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Sỹ Tiến H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ :

- Xe mô tô biển số 49E1 – 39485 do Nguyễn Sỹ Tiến H điều khiển, quá trình điều tra H khai mua lại của một người (không rõ nhân thân) nhưng chưa sang tên. Đến nay chưa xác minh được chủ sở hữu nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ tách ra xác minh xử lý sau.

- Đối với xe mô tô biển số 49F1 - 37449 cùng các giấy tờ liên quan, sau khi tiến hành khám nghiệm phương tiện Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra đại diện bị hại Ngô Quốc C yêu cầu Nguyễn Sỹ Tiến H bồi thường chi phí mai táng, tiền tổn thất tinh thần, tiền nuôi con đến khi đủ 18 tuổi và chi phí sửa xe mô tô biển số 49F1 - 37449 bị hư hỏng. Tuy nhiên đại diện bị hại yêu cầu được giải quyết phần bồi thường này tại Tòa án nhân dân huyện Đ.

Tại bản cáo trạng số 94/CT - VKS ngày 03 tháng 6 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đ để xét xử bị cáo: Nguyễn Sỹ Tiến H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Sỹ Tiến H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Sỹ Tiến H từ 24 đến 30 tháng tù.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở hồ sơ vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra, truy tố của điều tra viên, kiểm sát viên thì thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Sỹ Tiến H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Bị cáo Nguyễn Sỹ Tiến H có giấy phép lái xe hạng A1 do Sở giao thông vận tải tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 07/6/2018. Vào khoảng 13 giờ ngày 13/10/2019 bị cáo Huy điều khiển xe mô tô biển số 49E1 – 39485 theo hướng xã L H đi thị trấn L N trên Quốc lộ 27, khi đến KM 173, thuộc thôn A H, xã L H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng thì bị cáo H điều khiển xe mô tô biển số 49E1 – 39485 vượt xe cùng chiều phía trước không đảm bảo an toàn đã lấn sang phần đường ngược chiều nên tông vào xe mô tô biển số 49F1 – 374.49 do Ngô Quốc C điều khiển hướng ngược chiều. Kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, khám nghiệm tử thi cùng với các phương tiện tham gia giao thông đã xác định lỗi thuộc về bị cáo Huy điều khiển xe mô tô không chấp hành luật giao thông đường bộ, khi điều khiển xe vượt xe cùng chiều phía trước không đảm bảo an toàn lấn sang phần đường ngược chiều gây ra tai nạn, điểm đụng và vùng va chạm nằm hoàn toàn bên phần đường của mô tô do ông Ngô Quốc C điều khiển. Hậu quả vụ tai nạn giao thông: Ngô Quốc C tử vong.

Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Sỹ Tiến H đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo Nguyễn Sỹ Tiến H là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, bị cáo điều khiển xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ không chấp hành luật giao thông đường bộ, khi điều khiển xe vượt xe cùng chiều phía trước không đảm bảo an toàn gây ra tai nạn, hậu quả làm ông Ngô Quốc C tử vong. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn giao thông tại địa phương. Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự nên bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo chưa bồi thường cho phía bị hại khoản tiền nào và đại diện phía bị hại yêu cầu được giải quyết trách nhiệm bồi thường tại Tòa án nhân dân huyện Đ. Tại phiên tòa đại diện bị hại yêu cầu bị cáo H phải bồi thường các khoản chi phí gồm:

- Chi phí mai táng: 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng), trong đó chi phí mai táng là 19.135.000đ, còn lại là chi phí xây mồ mả.

- Tiền tổn thất tinh thần là 100 tháng lương cơ bản: $100 \times 1.490.000đ = 149.000.000đ$ (một trăm bốn chín triệu đồng).

- Chi phí nuôi 02 con của bị hại ông C đến khi đủ 18 tuổi là 3.000.000đ/tháng/1 cháu.

- Chi phí sửa chữa xe mô tô biển số 49F1 – 37449 là: 11.015.000đ (mười một triệu không trăm mười lăm ngàn đồng).

Bị cáo Nguyễn Sỹ Tiến H không đồng ý với yêu cầu của phía bị hại vì cho rằng các khoản chi phí đó là quá cao về đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng: Về các khoản chi phí hợp lý, thực tế cần buộc bị cáo phải bồi thường cho phía gia đình bị hại gồm:

- Chi phí mai táng có hóa đơn chứng từ do đại diện bị hại cung cấp là: 19.135.000đ (mười chín triệu một trăm ba lăm đồng).

- Chi phí sửa chữa xe mô tô biển số 49F1 – 37449 là: 11.015.000đ (mười một triệu không trăm mười lăm ngàn đồng).

- Tiền tổn thất tinh thần hợp lý là 70 tháng lương cơ bản, cụ thể: $70 \times 1.490.000đ = 104.300.000đ$ (một trăm lẻ bốn triệu ba trăm ngàn đồng).

- Chi phí nuôi 02 con của bị hại ông C đến khi đủ 18 tuổi có cơ sở chấp nhận mức là: 1.500.000đ/tháng/1 cháu.

Tổng số tiền cần buộc bị cáo H phải bồi thường cho phía gia đình bị hại là: 134.450.000đ (một trăm ba bốn triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng) và mỗi tháng bị cáo H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung của bà Nguyễn Thị Thanh Th và ông Ngô Quốc C là cháu Ngô Quốc T, sinh ngày 18/01/2015 và cháu Ngô Nguyễn Minh Th số tiền 1.500.000đ/tháng/01 cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật để thi hành.

[6] Từ những phân tích nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình và mang tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Xe mô tô biển số 49E1 – 39485 do bị cáo Nguyễn Sỹ Tiến H điều khiển, quá trình điều tra H khai mua lại của một người (không rõ nhân thân) nhưng chưa sang tên. Quá trình điều tra chưa xác minh được chủ sở hữu nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ tách ra xác minh xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với xe mô tô biển số 49F1 - 37449 cùng các giấy tờ liên quan, sau khi tiến hành khám nghiệm phương tiện Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, 6.722.500đ án phí dân sự sơ thẩm và 300.000đ án phí cấp dưỡng nuôi các con của bị hại theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Sỹ Tiến H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Sỹ Tiến H 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự, Điều 591 Bộ luật Dân sự:

Buộc Nguyễn Sỹ Tiến H phải bồi thường đại diện bị hại: ông Ngô Văn H, bà Bùi Thị D, bà Nguyễn Thị Thanh Th số tiền 134.450.000đ (một trăm ba bốn triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng).

Buộc bị cáo Nguyễn Sỹ Tiến H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung của bà Nguyễn Thị Thanh Th và ông Ngô Quốc C là cháu Ngô Quốc Tiến, sinh ngày 18/01/2015 và cháu Ngô Nguyễn Minh Thi số tiền 1.500.000đ/tháng/01 cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật để thi hành.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn

Sỹ Tiến H phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 7.022.500đ (bảy triệu không trăm hai hai ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đại diện bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu HS,AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thanh Long